

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2025

## THÔNG BÁO

### V/v kết quả tuyển dụng hợp đồng lao động năm 2025

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-TTg, ngày 05/5/2003 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Tây (Nay là trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội);

Luật Giáo dục đại học năm 2012; Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 về việc sửa, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ chỉ tiêu biên chế được giao của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội tại Công văn số 2601/BGDDĐT-TCCB ngày 31/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về số lượng người làm việc;

Căn cứ Nghị quyết số 150/NQ-HĐT ngày 01/8/2024 của Hội đồng trường về việc ban hành quy chế quản lý, tuyển dụng, sử dụng viên chức, người lao động tại Trường đại học Sư phạm TDTT Hà Nội;

Căn cứ Nghị Quyết số 139/NQ-HĐT ngày 03/4/2024 của Hội đồng trường về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội;

Căn cứ kết quả tổng hợp điểm phỏng vấn của các ứng viên.

Hội đồng tuyển dụng HĐLĐ năm 2025 thông báo kết quả tuyển dụng HĐLĐ năm 2025 (có danh sách kèm theo).

Danh sách kết quả tuyển dụng HĐLĐ năm 2025 - Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội được niêm yết tại Bảng tin và trên cổng thông tin điện tử của Trường: <https://hupes.edu.vn>

Hội đồng tuyển dụng HĐLĐ năm 2025 Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội thông báo đến các thí sinh được biết và triển khai thực hiện.

#### Nơi nhận:

- Ứng viên dự tuyển (để t/h);
- Niêm yết tại bảng tin;
- Website trường;
- Lưu: VT, TCCB, hồ sơ HĐLĐ.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Duy Quyết



DANH SÁCH KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN HDLD NĂM 2024

(Danh sách kèm theo Thông báo số 784/TB-ĐHSPTDTTHN ngày 27/10/2024 của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội)

| TT | Họ tên người dự tuyển  | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Vị trí tuyển dụng                         | Điểm kiểm tra        | Đối tượng ưu tiên | Tổng điểm | Kết quả           |
|----|------------------------|-----------------------|-----------|-------------------------------------------|----------------------|-------------------|-----------|-------------------|
| 1  | Nguyễn Văn Đại         | 25/05/1990            | Nam       | Chuyên viên về quản lý hoạt động đào tạo  | 60,2                 |                   | 60,2      | Không trúng tuyển |
| 2  | Nguyễn Thị Hương Giang | 21/10/1979            | Nữ        | Chuyên viên về quản lý hoạt động đào tạo  | 59,0                 |                   | 59,0      | Không trúng tuyển |
| 3  | Lê Huy Phong           | 27/09/2002            | Nam       | Chuyên viên về quản lý hoạt động đào tạo  | 84,4                 |                   | 84,4      | Trúng tuyển       |
| 4  | Nguyễn Thị Huệ         | 10/03/1990            | Nữ        | Chuyên viên về quản trị công sở           | 74,8                 |                   | 74,8      | Trúng tuyển       |
| 5  | Bùi Thị Thanh Huyền    | 01/07/2003            | Nữ        | Chuyên viên về quản lý công tác sinh viên | 65,6                 |                   | 65,6      | Không trúng tuyển |
| 6  | Nguyễn Thị Thanh Hoa   | 14/04/2000            | Nữ        | Chuyên viên về quản lý công tác sinh viên | ko tham gia dự tuyển |                   |           |                   |
| 7  | Nguyễn Thị Thuận       | 19/12/2000            | Nữ        | Chuyên viên về quản lý công tác sinh viên | ko tham gia dự tuyển |                   |           |                   |
| 8  | Vũ Thị Trang           | 29/08/1984            | Nữ        | Chuyên viên về quản lý công tác sinh viên | 81,0                 |                   | 81,0      | Trúng tuyển       |
| 9  | Trần Thị Thu Hương     | 02/04/1990            | Nữ        | Thư viện viên                             | 79,8                 |                   | 79,8      | Trúng tuyển       |
| 10 | Nguyễn Thị Nghĩa       | 05/08/1983            | Nữ        | Thư viện viên                             | 84,0                 |                   | 84,0      | Trúng tuyển       |



|    |                 |            |     |                                   |             |  |             |             |
|----|-----------------|------------|-----|-----------------------------------|-------------|--|-------------|-------------|
| 11 | Vũ Ngọc Tới     | 18/02/1989 | Nam | Chuyên viên về Hậu cần - Kỹ thuật | <b>81,2</b> |  | <b>81,2</b> | Trúng tuyển |
| 12 | Hoàng Tuyết Mai | 03/09/2003 | Nữ  | Chuyên viên về hợp tác quốc tế    | <b>79,2</b> |  | <b>79,2</b> | Trúng tuyển |
| 13 | Lê Thị Chính    | 17/05/1994 | Nữ  | Chuyên viên về truyền thông       | <b>79,6</b> |  | <b>79,6</b> | Trúng tuyển |

*Danh sách này có 13 người./.*

s